**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN HAI BÀ TRƯNG**
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
---

Bản án số: 164/2020/HSST
Ngày:18/6/2020

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:***Bà Nguyễn Thanh T.**

*Các hội thẩm nhân dân :* **Bà Nguyễn Thị Huyền Nga**

**Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang**

***- Thư ký phiên tòa:*** **Bà Đinh Thị Thủy** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** **Bà Trần Thị Hoa**–Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:167/2020/HSST ngày 26 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:181/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đức S, sinh năm: 1994;** Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Lính S; Con bà: Nguyễn Thanh T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự, tiền án: không

Danh chỉ bản số 146 lập ngày18/02/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.Bắt quả tang ngày 18/2/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên toà.*

**2. Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1987;** Hộ khẩu thường trú: phố Nguyễn Cao, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nơi cư trú: Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ,

quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 02 /12; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Đoàn Xuân T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự, tiền án: 01 Tiền án, 02 Tiền sự.

- 02 Tiền sự: Năm 2008 hai lần bị CAP Lý Thái Tổ - quận Hoàn Kiếm – Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

- 01 Tiền án: Năm 2015 bị TAND quận Hoàn Kiếm – Hà Nội xử 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản 147 lập ngày18/02/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 18/2/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên toà.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 23h15’ ngày 17/02/2020, tổ công tác Công an phường Bạch Đằng – quận Hai Bà Trưng phối hợp cùng tổ công tác Cảnh sát cơ động thuộc trung đoàn Cảnh sát cơ động thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 20 Lương Yên – phường Bạch Đằng – quận Hai Bà Trưng – Hà Nội phát hiện Nguyễn Đức S điều khiển xe máy BKS 29Y1-081.29 đằng sau chở Nguyễn Ngọc T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp từ túi quần phía sau bên phải đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và tự khai là ma túy đá T và S mua về để cùng sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật, đưa T và S về trụ sở CAP Bạch Đằng tiếp tục làm rõ. Ngoài số ma túy, tổ công tác còn tạm giữ 01 (một) xe máy Honda Lead màu nâu BKS: 29Y1-081.29.

Tại cơ quan điều tra, S và T khai nhận: Khoảng 22h30’ ngày 17/02/2020, khi T đang đứng tại khu vực ngã tư Hàng Thùng , Nguyễn Hữu Huân, Hà Nội thì S đến và rủ T mua ma túy đá về cùng sử dụng, T đồng ý. S đưa cho T số tiền 200.000 đồng để đi mua ma túy. T bảo S đứng đợi và đi bộ sang bên kia đường để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi về chỗ S đang đứng đợi. T ngồi lên xe máy và nói với S “xong rồi, đi thôi”, S hiểu

nghĩa là T đã mua được ma túy và cả hai đi tìm nơi để sử dụng. Khi S đèo T đi đến khu vực đầu ngõ 20 Lương Yên – Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của S và T.

Tại bản kết luận giám định số 1369/KLGĐ-PC09 ngày 25/02/2020, phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận*: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,314 gam.*

Cơ quan công an đã dẫn giải T đi xác định địa điểm nhận tiền của S; địa điểm T mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho T, kết quả T xác được địa điểm nhận tiền của S là trước cửa số nhà 77 phố Nguyễn Hữu Huân – phường Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm – Hà Nội và địa điểm T mua ma túy là trước cửa số nhà 100B Nguyễn Hữu Huân nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu nâu BKS 29Y1-08129 tạm giữ của Nguyễn Đức S, quá trình điều tra xác định: xe có SK: 358363, SM: 0757859 là số nguyên bản, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là chị Cao Thị H (Sn: 1974; địa chỉ: số 71 phố Lò Sũ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). Chị H khai cho S mượn xe để đi lại nhưng không biết S sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị H. Chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số163/CT/VKS-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015,sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị Nguyễn Đức S với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T với mức án từ 24

đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáoNguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong chứa 0,314 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký giám định viên và bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

**[1]**. Về hành vi, quyết định tố tụng củaCơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáokhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về nội dung vụ án:Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23h15’ngày 17/02/2020, tại khu vực đầu ngõ 20 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,314 gam Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**“Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:**

*“1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy .... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*……*

*c) ... Methamphetamine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Đức S và bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

**[3]**. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T đồng phạm cùng nhau thực hiện hành vi phạm tộiTàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là S là người có vai trò rủ rê, đưa tiền cho T đi mua ma túy nhưng T là người trực tiếp đi mua ma túy nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau. Do đó khi quyết định hình phạt cũng sẽ xem xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án để phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

**[4]**. Xét nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án năm 2015 đã được xóa. Tuy các tiền sự đã hết thời hiệu, tiền án đã được

xóa nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Đức S không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xétgiảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[5]**. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng". Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khănnên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[6].**Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong chứa 0,314 gamma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký giám định viên và bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T.

**[6]**. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

1. ***<u>Tuyên bố</u>:*** Bị cáo **Nguyễn Đức S** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức S **18 (Mười tám) tháng tù**.Thời hạn tù tính từ ngày 18/2/2020.

***Tuyên bố:*** Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **22 ( Hai mươi hai) thángtù**.Thời hạn tù tính từ ngày 18/2/2020.

**2**. ***Về hình phạt bổ sung***: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

**3.*Về xử lý vật chứng*:**

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong chứa 0,314 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký giám định viên và bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15 tháng 5 năm **2020 (TV:244/20)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

**4.** ***Về án phí*:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Đức S và Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** ***Về quyền kháng cáo***: Áp dụng Điều 331, Điều 333Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND P.Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hn
- UBND p.Đồng Xuân, Hoàn Kiếm, HN
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Thanh Tú**